

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong Lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 9354/QĐ-BCA-C06 ngày 20/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 30/TTr-CAT-PV01 ngày 05/01/2026 và đề nghị của Chánh văn phòng UBND tỉnh.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong Lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. (có Danh mục kèm theo).

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện giải quyết TTHC, niêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4:** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã,

phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCC<sub>Vũ</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Nam**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)*

TT	Tên thủ tục hành chính/ Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
1	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở. Mã số TTHC: 1.013313.H50	02 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/cấp tỉnh	Không	- Luật Cư trú số 68/2020/ QH14 ngày 13/11/2020. - Nghị định số 154/2024/NĐ- CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú.	Có
2	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới. Mã số TTHC: 1.013314.H50	02 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/cấp tỉnh	Không	- Luật Cư trú số 68/2020/ QH14 ngày 13/11/2020. - Nghị định số 154/2024/NĐ- CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú.	Có